

Số: **1276** QĐ-BNN-KHCN

Hà Nội, ngày **29** tháng **5** năm 2012

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt dự án khuyến nông Trung ương: “Xây dựng mô hình chăn nuôi  
thỏ quy mô nông hộ”**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 và Nghị định 75/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 02/2010/NĐ-CP ngày 08/01/2010 của Chính phủ về khuyến nông;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 183/2010/TTLT-BTC-BNN ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Bộ Tài chính - Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp đối với hoạt động khuyến nông;

Căn cứ Thông tư 38/2011/TT-BNNPTNT ngày 23 tháng 5 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 02/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ về khuyến nông;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Vụ trưởng Vụ Tài chính và Cục trưởng Cục Chăn nuôi,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt dự án khuyến nông Trung ương với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Xây dựng mô hình chăn nuôi thỏ quy mô nông hộ.
2. Tổ chức chủ trì Dự án: Trung tâm Tư vấn và Chuyển giao Khoa học Công nghệ Môi trường Nông nghiệp và PTNT.
3. Chủ nhiệm dự án: Đặng Trần Tính.
4. Địa điểm thực hiện: Hải Phòng, Vĩnh Phúc, Hà Nội.
5. Thời gian thực hiện dự án: 3 năm (2012 – 2014).
6. Mục tiêu dự án
- 6.1. Mục tiêu tổng quát:

- Xây dựng mô hình chăn nuôi thỏ sinh sản quy mô nông hộ hiệu quả.
- Góp phần tăng thu nhập, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho người chăn nuôi.

#### 6.2. Mục tiêu cụ thể:

- Số mô hình trình diễn: 09 MH ở 03 tỉnh.
- Số điểm trình diễn : 18 (02 điểm TD/MH/năm x 03 MH x 03 năm)
- Quy mô: 2.100 thỏ cái, 420 thỏ đực.
- Số lứa đẻ/thỏ cái/năm  $\geq 5$ , số con/lứa/thỏ cái  $\geq 5$
- 1.080 lượt nông dân được tập huấn kỹ thuật, 180 lượt nông dân được tham quan học tập.
- Hiệu quả kinh tế của hộ chăn nuôi tham gia dự án tăng trên 10 - 15%.

7. Nội dung, kinh phí và tiến độ thực hiện dự án (theo Phụ lục đính kèm).

8. Kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước: 3.000.000.000 đ (ba tỷ đồng)

**Điều 2.** Tổ chức chủ trì và cá nhân Chủ nhiệm dự án chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo quy định tại Điều 1 và Thuyết minh dự án đã được phê duyệt; quản lý dự án và báo cáo Bộ theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Cục trưởng Cục Chăn nuôi, Chủ nhiệm dự án và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- KBNN nơi giao dịch;
- TTKNQG;
- Lưu: VT, KHCN.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Xuân Thu

## Phụ lục

### Nội dung, kinh phí và tiến độ thực hiện dự án khuyến nông

(Ban hành kèm theo Quyết định số 76 /QĐ-BNN-KHCN ngày 29 tháng 5 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT)

TT	Nội dung	Địa điểm	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
	<b>Năm 2012</b>	Hải Phòng, Vĩnh Phúc, Hà Nội	<b>1.000</b>	
1	Xây dựng mô hình	840	739,524	Bao gồm thô đực, thô cái sinh sản
2	Đào tạo tập huấn		185,826	
3	Thông tin tuyên truyền		44,650	
4	Chi khác		30,000	
	<b>Năm 2013</b>	Hải Phòng, Vĩnh Phúc, Hà Nội	<b>1.000</b>	
1	Xây dựng mô hình	840	739,524	Bao gồm thô đực, thô cái sinh sản
2	Đào tạo tập huấn		185,826	
3	Thông tin tuyên truyền		44,650	
4	Chi khác		30,000	
	<b>Năm 2014</b>	Hải Phòng, Vĩnh Phúc, Hà Nội	<b>1.000</b>	
1	Xây dựng mô hình	840	739,524	Bao gồm thô đực, thô cái sinh sản
2	Đào tạo tập huấn		185,826	
3	Thông tin tuyên truyền		44,650	
4	Chi khác		30,000	